

Bản án số: 203/2025/HS-ST
Ngày 26/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Công.
- Ông Phan Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Giang, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 187/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Công T, sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; thường trú: Khu A, ấp P, xã L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường L, tỉnh Đồng Nai); chỗ ở: Số A, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; Giới tính: Nam; con ông Huỳnh Văn K, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Nguyễn Thu T1, sinh năm 1963; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Mộng L, sinh năm 1990; có 02 con ruột, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 17/8/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 143/2023/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 07/6/2024, đóng án phí ngày 09/10/2023;

- Ngày 04/5/2006, bị Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai ra quyết định đưa vào Trường G theo Quyết định số 637, chấp hành xong quyết định ngày 04/02/2008.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2025 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Trần Thị Kim T2, sinh năm 1989; thường trú: Số C đường L, khu phố T, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Số B T, khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

2. Chị Bùi Thị Thu H, sinh năm 1989; thường trú: Thôn P, xã A, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Đường D, khu dân cư V, khu phố D, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị T3, sinh năm 1996; thường trú: Thôn T, xã C, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Tổ H, khu phố V, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

4. Chị Lương Thị H1, sinh năm 1982; thường trú: Thôn T, xã B, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở hiện nay: Số B khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

5. Chị Trần Thị V, sinh năm năm 1990; thường trú: Ấp A, xã P, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện nay: Số E đường D, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trương Văn T4, sinh năm 1970; thường trú: Xóm Đ, xã Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Mộng L, sinh năm 1990; thường trú: Khu A, khu phố P, phường L, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: Số A đường P, khu phố A, phường T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đình L1. Có mặt.

2. Anh Bùi Trung Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/6/2025, Huỳnh Công T điều khiển xe mô tô biển số 38F9 -9689 đi trên các tuyến đường thuộc địa bàn tỉnh Bình Dương tìm tài sản của người dân chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Thanh nhiều lần chiếm đoạt tài sản của các bị hại, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/6/2025, T điều khiển xe mô tô biển số 38F9 - 9689 đến trước cửa hàng H3 "Q" địa chỉ tổ H, khu phố V, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhìn thấy chị Nguyễn Thị T3 đang ngồi bán hải sản một mình nên T dựng xe đi vào giả vờ hỏi mua hải sản để tìm tài sản chiếm đoạt. Khi vào trong cửa hàng H3, T phát hiện 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy A25 màu xanh, gắn ốp lưng màu đen có chữ "VL" của chị T3 đang để trên thùng nhựa trong cửa hàng. Lợi dụng chị T3 không để ý, T lén lút lấy trộm điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A25 của chị T3 rồi bỏ đi. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của chị T3, Thanh tháo sim điện thoại vứt bỏ, rồi bỏ điện thoại vào trong cốp xe và tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm tài sản để chiếm đoạt.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 20/6/2025, T điều khiển xe mô tô đến trước cửa hàng bán rau, địa chỉ số B khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, T

nhìn thấy chị Lương Thị H1 đang ngồi bán rau, T dựng xe mô tô đi vào giả vờ hỏi mua rau để tìm tài sản chiếm đoạt. Thanh quan sát thấy 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Note 9 màu đen, gắn ốp lưng nhựa họa tiết bông hoa màu vàng để trên ghế nhựa phía sau lưng chị H1 đang ngồi. Lợi dụng lúc chị H1 không để ý, T lén lút lấy trộm điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Note 9 của chị H1 rồi bỏ đi. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của chị H1, T tháo sim điện thoại vứt bỏ rồi bỏ vào cốp xe mô tô và tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm tài sản chiếm đoạt.

Vụ thứ ba: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 20/6/2025, T điều khiển xe mô tô đến tiệm cơm chay “Thiện Duyên” địa chỉ số E đường D, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. T dựng xe mô tô đi vào tiệm gặp chị Trần Thị V đang đứng bán cơm, T giả vờ hỏi mua 06 phần cơm chay. Lúc này, T phát hiện 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, loại RMX3834 màu xanh, gắn ốp lưng nhựa màu đỏ họa tiết hình trái tim đang để trên quầy đồ ăn. Lợi dụng chị V không để ý, T lén lút lấy trộm điện thoại di động nhãn hiệu Realme, loại RMX3834 của chị V. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của chị V, T tháo sim điện thoại vứt bỏ rồi bỏ điện thoại vào trong cốp xe mô tô và tiếp tục điều khiển xe mô tô đi tìm tài sản chiếm đoạt.

Vụ thứ tư: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/6/2025, T điều khiển xe mô tô đến quán “Bánh Đa Cua” địa chỉ đường D, Khu dân cư V, khu phố D, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy chị Bùi Thị Thu H đang đứng bán một mình. T đi vào quán gặp chị H giả vờ hỏi mua 05 phần bánh Đa Cua. Thanh quan sát phát hiện 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại CPH2565 màu xanh đang để trên bàn ăn. Lợi dụng chị H không để ý, T lén lút lấy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại CPH2565 của chị H rồi bỏ đi. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của chị H, T tháo sim vứt bỏ rồi cất giấu điện thoại vào trong túi quần và điều khiển xe mô tô tiếp tục đi tìm tài sản để chiếm đoạt.

Vụ thứ năm: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 20/6/2025, T điều khiển xe mô tô đến trước quán ăn “” địa chỉ số B đường T, khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhìn thấy chị Trần Thị Kim T2 đang đứng bán một mình. T dựng xe mô tô đi vào trong quán G1 mua 06 phần bún nem nướng. Tại đây, T phát hiện 01 (một) điện thoại di động Redmi, loại Note 13 Pro 5G màu trắng, gắn ốp lưng nắp đậy màn hình màu xanh đang để trên bàn đồ ăn. Lợi dụng chị T2 không để ý, T quan sát thấy có camera nên dùng tay gạt tắt cầu dao rồi lén lút lấy điện thoại di động Redmi, loại Note 13 Pro 5G của chị T2. Lúc này, anh Nguyễn Đình L1 (là chồng chị T2) đang ngồi ăn cơm bên quán đối diện nhìn thấy T lấy trộm điện thoại của chị T2 nên chạy đến bắt giữ T cùng tang vật giao cho Cơ quan Công an lập hồ sơ điều tra xử lý theo thẩm quyền.

- Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A25 màu xanh gắn ốp lưng màu đen chữ “VL” ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Note 9 màu đen gắn ốp lưng nhựa họa tiết bông hoa màu vàng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, loại RMX3834 màu xanh gắn ốp lưng nhựa màu đỏ họa tiết hình trái tim; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại CPH2565 màu xanh; 01 (một) điện thoại di động Redmi, loại Note 13 pro 5G màu trắng gắn ốp lưng nắp đậy màn hình màu xanh và 01 (một) xe mô tô Wave anpha màu xanh, mang biển số 38F9-9689, số máy: VTT05JL1P52FMH004355; số khung: RRKWCH5UMAX101954.

* Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 76/KLĐG-HĐĐGTS ngày 24/6/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố D,

kết luận như sau: 01 (một) điện thoại di động Redmi, loại Note 13 Pro 5G màu trắng trị giá 4.750.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại CPH2565 màu xanh trị giá 4.250.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Note 9 màu đen trị giá 3.600.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A25 màu xanh trị giá 4.100.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, loại RMX3834 màu xanh trị giá 3.100.000 đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại màu xanh có nắp đậy màn hình đã qua sử dụng trị giá 5.000 đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại màu đen đã qua sử dụng trị giá 5.000 đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại in hình bông hoa màu vàng đã qua sử dụng trị giá 5.000 đồng và 01 (một) ốp lưng điện thoại màu đỏ in hình trái tim đã qua sử dụng trị giá 5.000 đồng. Tổng số tiền tài sản bị chiếm đoạt là 19.820.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số: 76/KLĐG-HĐĐGTS ngày 24/6/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Tại cáo trạng số: 03/CT - VKS - KV16 ngày 10 tháng 10 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Công T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025) để xử phạt bị cáo Huỳnh Công T với mức hình phạt tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 01 (một) xe mô tô Wave Anpha màu xanh gắn biển số 38F9-9689, số máy: VTT05JL1P52FMH004355; số khung: RRKWCH5UMAX101954. Qua xác minh xe mô tô là do anh Trương Văn T4, sinh năm 1970, đăng ký thường trú: Xóm Đ, xã Y, tỉnh Ninh Bình, đứng tên đăng ký và có biển số 35N9-6680. Làm việc với anh Trương Văn T4, anh T4 xác nhận không sử dụng và đăng ký xe mô tô nói trên. Đối với biển số 38F9 - 9689 gắn vào xe mô tô Wave Anpha màu xanh số máy: VTT05JL1P52FMH004355; số khung: RRKWCH5UMAX101954 là do anh Nguyễn Văn Á, đăng ký thường trú: xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh). Qua xác minh anh Nguyễn Văn Á, không đăng ký thường trú, tạm trú tại địa chỉ trên. Phương tiện xe mô tô do Huỳnh Công T sử dụng vào việc phạm tội, xác định xe không rõ nguồn gốc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không có ai đến làm việc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với xe mô tô Wave Anpha màu xanh có số máy: VTT05JL1P52FMH004355; số khung: RRKWCH5UMAX101954 và tịch thu tiêu hủy đối với biển số 38F9-9689.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A25 màu xanh gắn ốp lưng màu đen chữ “VL” đã thu hồi trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị T3; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Note 9 màu đen gắn ốp lưng nhựa họa tiết bông hoa màu vàng đã thu hồi trả lại cho bị hại chị Lương Thị H1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, loại RMX3834 màu xanh gắn ốp lưng nhựa màu đỏ họa tiết hình trái tim đã thu hồi trả lại cho bị hại chị Trần Thị V; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại CPH2565 màu xanh đã thu hồi trả lại cho bị hại cho chị Bùi Thị Thu H; 01 (một) điện thoại di động Redmi, loại Note 13 pro 5G

màu trắng gắn ốp lưng nắp đây màn hình màu xanh đã thu hồi trả lại cho bị hại chị Trần Thị Kim T2 nên không đặt ra xem xét.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Nguyễn Thị T3, Lương Thị H1, Trần Thị V, Bùi Thị Thu H và Trần Thị Kim T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo và bị hại Trần Thị Kim T2 không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với bị hại Nguyễn Thị T3, Lương Thị H1, Trần Thị V và Bùi Thị Thu H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt các bị hại.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng thời gian từ 10 giờ 30 phút đến 13 giờ 30 phút ngày 20/6/2025, bị cáo Huỳnh Công T 05 (năm) lần có hành vi lên lút chiếm đoạt tài sản các bị hại, cụ thể như sau:

- Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/6/2025, tại cửa hàng H3 "Q" địa chỉ tổ H, khu phố V, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo T lên lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại Samsung loại Galaxy A25 màu xanh, gắn ốp lưng màu đen chữ "VL" có giá trị 4.100.000 đồng và 01 ốp lưng trị giá 5.000 đồng của chị Nguyễn Thị T3.

- Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 20/6/2025 tại cửa hàng bán rau, địa chỉ số B khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo T lên lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Note 9 màu đen, gắn ốp lưng nhựa họa tiết bông hoa màu vàng có giá trị 3.600.000 đồng và 01 ốp lưng trị giá 5.000 đồng của chị Lương Thị H1.

- Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 20/6/2025, tại tiệm C3 "Thiên Duyên" địa chỉ số E đường D, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo T lên lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, loại RMX3834 màu xanh, gắn ốp lưng nhựa màu đỏ họa tiết hình trái tim có giá trị 3.100.000 đồng và 01 ốp lưng trị giá 5.000 đồng của chị Trần Thị V.

- Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/6/2025 tại quán "1" địa chỉ đường D, Khu dân cư V, khu phố D, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo T lên lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại CPH2565 màu xanh có giá trị 4.250.000 đồng của chị Bùi Thị Thu H.

- Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 20/6/2025 tại quán ăn "Bánh Mì Nem Nướng A" địa chỉ số B đường T, khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo T lên lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Note 13 pro 5G màu trắng, gắn ốp

lưng nắp đầy màn hình màu xanh có giá trị 4.750.000 đồng và 01 ốp lưng trị giá 5.000 đồng của chị Trần Thị Kim T2.

Tổng tài sản chiếm đoạt có giá trị 19.820.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo 0 (năm) lần lên lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại có tổng giá trị 19.820.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số: 03/CT - VKS - KV16 ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của các bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi lên lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, được quy định tại g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

Trong vụ án này, bị cáo phạm tội 05 lần về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025) bởi lẽ bị cáo có nghề nghiệp ổn định, không lấy kết quả của việc trộm cắp để nuôi sống gia đình và bản thân bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có con bị bệnh về não, chậm phát triển và kinh tế gia đình khó khăn; bị hại Trần Thị Kim T2 có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích. Tuy nhiên, không lấy đó làm bài học tu rèn bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025): “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô Wave Anpha màu xanh gắn biển số 38F9-9689, số máy: VTT05JL1P52FMH004355; số khung: RRKWCH5UMAX101954. Qua xác minh xe mô tô là do anh Trương Văn T4, sinh năm 1970, đăng ký thường trú: Xóm Đ, xã Y, tỉnh Ninh Bình, đứng tên đăng ký và có biển số 35N9-6680. Làm việc với anh Trương Văn T4, anh T4 xác nhận không sử dụng và đăng ký xe mô tô nói trên. Đối với biển số 38F9 - 9689 gắn vào xe mô tô Wave Anpha màu xanh số máy: VTT05JL1P52FMH004355; số khung: RRKWCH5UMAX101954 là do anh Nguyễn Văn Á, đăng ký thường trú: xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh). Qua xác minh anh Nguyễn Văn Á, không đăng ký thường trú, tạm trú tại địa chỉ trên. Phương tiện xe mô tô do Huỳnh Công T sử dụng vào việc phạm tội, xác định xe không rõ nguồn gốc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không có ai đến làm việc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với xe mô tô Wave Anpha màu xanh có số máy: VTT05JL1P52FMH004355; số khung: RRKWCH5UMAX101954 và tịch thu tiêu hủy đối với biển số 38F9-9689.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án, hiện thu hồi trả lại cho các bị hại Nguyễn Thị T3, Lương Thị H1, Trần Thị V, Bùi Thị Thu H, Trần Thị Kim T2 và các bị hại không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Công T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025); Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô Wave Anpha màu xanh, dung tích 108cm³ số máy: VTT05JL1P52FMH004355; số khung: RRKWCH5UMAX101954, có gắn gương chiếu hậu bên trái (kèm theo Kết luận giám định số 4605/KL-KTHS ngày 20/8/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H).

- Tịch thu tiêu hủy: Biển số xe 38F9 – 9689.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2025 giữa Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an Thành phố H với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Công T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 16 - TP. Hồ Chí Minh (01);
- Công an TP. Hồ Chí Minh (03);
- Phòng THA khu vực 16 - TP. Hồ Chí Minh (01);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Người tham gia tố tụng (08);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- UBND xã, phường (nơi phát hiện tội phạm);
- Phòng PV06 CA Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Phòng PC10 CA Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Phân trại tạm giam Lái Thiêu (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Hoàng

